

vào sức người, vào giá trị lao động, và củng cố thêm đoàn kết nông thôn.

4) Phải kịp thời khen thưởng và đề cao kỷ luật.

Các cấp và các ngành cần theo dõi phong trào để khen thưởng hoặc đề nghị lên Chính phủ khen thưởng kịp thời và đúng đắn những đơn vị và cá nhân xuất sắc.

Chúng ta cần gây phong trào thi đua giữa các tỉnh để hưởng ứng lời thách thức của tỉnh Hưng Yên là tỉnh hạn gặt nhất hiện nay.

Đi đôi với việc khen thưởng cần đề cao kỷ luật. Cố nhiên phải lấy giáo dục làm chính, nhưng đối với những người chây lười, không chống hạn và sản xuất, bỏ ruộng không có lý do chính đáng, qua nhiều lần giáo dục nhưng không sửa chữa, thì phải đưa ra nhân dân phê bình và nếu nhân dân yêu cầu, thì cần có kỷ luật đối với họ. Những phần tử cố tình phá hoại, tuyên truyền xuyên tạc, ngăn trở việc chống hạn và sản xuất phải được nghiêm trị.

Để làm gương mẫu cho nhân dân, cán bộ các cơ quan có trách nhiệm phải ra sức làm tròn nhiệm vụ, giữ đúng kỷ luật.

Đối với những người thiếu trách nhiệm, vô kỷ luật thì phải có thái độ thích đáng và nghiêm chỉnh.

Phải tập trung lực lượng chống hạn nhưng cần sử dụng hợp lý cán bộ. Để làm nhiệm vụ trên các cán bộ trung ương, khu, tỉnh, huyện về giúp xã sẽ tiếp tục công tác hướng dẫn nhân dân chống hạn sản xuất, và ăn Tết với nhân dân. Đây là một sự thiệt thòi nhỏ đối với các đồng chí ấy. Nhưng trong tình hình công tác chống hạn hiện nay, chúng ta phải coi lợi ích chung trọng hơn nên chúng ta phải giải thích các đồng chí ấy vui lòng. Cán bộ nông lâm và thủy lợi cần được sử dụng đúng khả năng chuyên môn, không dùng vào công tác vận động tuyên truyền. Không nên điều động những cán bộ chủ trì các ngành Công thương, Mậu dịch, Hợp tác xã, Thuế vụ, Tài chính, Ngân hàng... làm công tác chống hạn, làm cho các ngành ấy bị tê liệt.

5) Phải tăng cường công tác lãnh đạo tư tưởng, đẩy mạnh tuyên truyền và động viên.

Chủ yếu là giải quyết tư tưởng muốn rút mìn, không tin tưởng vào ao giếng, không muốn tát nước, chờ trời, ý lại vào máy bơm v.v...

Phải tuyên truyền vận động nhân dân và cán bộ đấu tranh để chống hạn, sản xuất đúng kế hoạch. Các cơ quan văn hóa, văn nghệ phải phục vụ phong trào đúng theo tinh thần chỉ thị của Thủ tướng phủ về việc này.

Phải theo dõi chặt chẽ diễn biến tư tưởng từng lúc để kịp thời uốn nắn. Đối với những trường hợp khó khăn như đào ao, giếng thì phải rút kinh nghiệm ở nơi nào làm tốt mà phổ biến kịp thời cho những nơi khác.

Phải chấn chỉnh bộ máy thông tin các cấp và nhất là ở xã, giúp đỡ phương tiện, điều kiện làm việc.

Ngoài ra, các ngành, các cấp cần theo dõi chặt chẽ tình hình, tăng cường việc kiểm tra, đôn đốc, nhất là kiểm tra, đôn đốc tận xã, thôn để kịp thời uốn nắn lệnh lạc, bảo đảm thực hiện đầy đủ kế hoạch, đồng thời có căn cứ để thi hành khen thưởng và kỷ luật.

★

Một lần nữa, các cấp, các ngành, cần quán triệt tinh thần quyết tâm của Trung ương đảng và Chính phủ, biến nó thành quyết tâm, thành phong trào sâu rộng mạnh mẽ của nhân dân để đảm bảo kế hoạch cấy chiêm nội riêng và sản xuất đông xuân nói chung.

Khó khăn tuy lớn nhưng khả năng cũng rất nhiều. Thời vụ tuy gấp nhưng cũng còn thời gian thực hiện.

Các cấp, các ngành phải nêu cao chí khí phấn đấu, rút kinh nghiệm trong công tác vừa qua, vượt mọi khó khăn, lãnh đạo và chỉ đạo nhân dân hoàn thành nhiệm vụ.

Hà nội, ngày 10 tháng 2 năm 1958

Thủ tướng Chính phủ

PHẠM VĂN ĐỒNG

NGHỊ ĐỊNH số: 101-TTg ngày 10-2-1958
sửa đổi điều lệ tạm thời thuế buôn
chuyến số 424-TTg ngày 18-12-1954.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ điều lệ tạm thời thuế buôn chuyến số 424-TTg ngày 18 tháng 12 năm 1954;

Theo đề nghị của ông Bộ trưởng Bộ Tài chính;

NGHỊ ĐỊNH :

Điều 1. — Nay sửa đổi điều 4 điều lệ tạm thời thuế buôn chuyến như sau :

« Những chuyến hàng nông lâm thổ sản trị giá chưa tới 10.000 đồng thì được miễn thuế; nhưng, nếu một chuyến hàng từ 10.000 đồng trở lên mà đem bán lẻ ra từng ló dưới 10.000 đồng thì phải góp lại để tính thuế. Trường hợp đặc biệt, Bộ Tài

chính có thể bỏ hẳn hoặc sửa đổi khởi điểm đánh thuế đối với một số loại hàng, sau khi được Thủ tướng phủ đồng ý.

Đối với ngành công nghệ thì không có khởi điểm đánh thuế».

Điều 2. — Ông Bộ trưởng Bộ Tài chính chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà-nội, ngày 10 tháng 2 năm 1958

Thủ tướng Chính phủ
PHẠM VĂN ĐỒNG

LIÊN BỘ

TU PHÁP — NGÂN HÀNG

THÔNG TƯ số 01-VHH-DS ngày 9-1-1958
về chú trương và đường lối giải quyết
một số trường hợp cụ thể trong công
tác thu nợ Ngân hàng Quốc gia.

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP
TỔNG GIÁM ĐỐC NGÂN HÀNG
QUỐC GIA VIỆT NAM

Kính gửi: Ủy ban Hành chính khu, tỉnh, thành phố
Tòa án Nhân dân khu, tỉnh, thành phố
Chi nhánh Ngân hàng Quốc gia Việt nam
các cấp.

I. — TÌNH HÌNH CHUNG

Thực hiện chủ trương của Đảng và Chính phủ, Ngân hàng Quốc gia Việt nam đã xuất một số vốn khá lớn cho nông lâm ngư nghiệp, tiểu công nghệ, thủ công nghiệp, thương nghiệp tư doanh và vận tải tư nhân vay để đẩy mạnh sản xuất, phục hồi công thương nghiệp và những ngành đó đã đạt được một số kết quả đáng kể.

Hiện nay, Ngân hàng chủ trương thu những số nợ đến hạn và quá hạn để thực hiện nhiệm vụ thu rút tiền về đảm bảo thăng bằng tiền mặt, ổn định vật giá và chuẩn bị vốn cho Nhà nước, nhằm phục vụ công tác « cho vay hợp tác hóa nông thôn » sau này.

Nhưng công tác thu nợ, từ đầu năm đến nay, không đạt được kế hoạch đề ra, vì còn gặp những khó khăn như sau:

1) Một số người vay nợ có khả năng, mặc dầu đã được giáo dục nhiều lần vẫn tráy lười, có khi lại có thái độ coi thường chính quyền, cán bộ và

pháp luật. Trong số đó có một số cán bộ xã mắc nợ không gương mẫu trả nợ, có nơi thành phong trào dây dưa không chịu trả nợ Ngân hàng Quốc gia.

2) Một số lại tuyên truyền xuyên tạc chính sách thu nợ, xui giục lôi kéo người cùng thôn xã không trả nợ, thậm chí còn lăng mạ hành hung cán bộ đi thu nợ nữa.

3) Một số cán bộ đi thu nợ Ngân hàng tham ô lấy tiền tiêu xài riêng hay cho vay lãi, không nộp trả cho Ngân hàng. Ngoài ra, có một số người giả danh cán bộ ngân hàng lừa dối nhân dân để thu nợ rồi trốn đi.

4) Một số người vay nợ đã thay đổi chỗ ở chưa tìm ra hoặc đi mất tích.

Nguyên nhân chung là:

— Việc tuyên truyền giáo dục về mục đích ý nghĩa của việc Ngân hàng cho vay và thu nợ chưa được sâu rộng trong quần đại quần chúng. Mặt khác, kế hoạch phối hợp giữa các ngành với Ngân hàng chủ yếu là với Tư pháp, giữa Ngân hàng với đoàn thể chưa được ăn khớp và chặt chẽ, nên chưa tạo được điều kiện tốt cho việc thu nợ.

— Tư tưởng của những người vay nợ (kể cả cán bộ xã) còn nặng ý thức tự tư tự lợi và ý lợi vào vốn của Chính phủ cho rằng trả cũng được không trả cũng không sao. Mặt khác, nhân lúc tình hình sửa sai nông thôn chưa được thật sự ổn định những phần tử lạc hậu, phần tử xấu có nhiều hành động tự do vô kỷ luật, gây tâm lý coi thường pháp luật, coi thường chính quyền, không muốn trả nợ Ngân hàng.

Vi vậy, Bộ Tư pháp và Ngân hàng Quốc gia Việt nam trung ương quy định dưới đây phương châm và chủ trương xử lý đối với những trường hợp phạm pháp về thu nợ nhằm đẩy mạnh công tác này.

II. — PHƯƠNG CHÂM

Phương châm giải quyết một số trường hợp cụ thể trong công tác thu nợ Ngân hàng Quốc gia là:

Đối với số đông trong thành phần nhân dân thì kiên trì giáo dục làm cho người vay nợ tự giác tự nguyện trả nợ, cần thiết lắm mới xử lý bằng biện pháp tư pháp (án hộ), việc xử lý cũng chỉ nhằm thúc đẩy công tác giáo dục. Cố nhiên chú ý tránh hữu khuynh, trong trường hợp cần phải đối phó, đối với những phần tử xấu và bọn phá hoại: thì kiên quyết và khẩn trương ngăn chặn kịp thời mọi hành động phạm pháp, nghiêm trị những tên cầm đầu và những tên hành động trắng trợn công khai xuyên tạc, chống lại chính sách thu nợ, hành hung cán bộ, tham ô, v.v ...